TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 26 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Vân.

Ông Phan Văn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thanh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Duy P, sinh năm 1996, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp A, xã A1, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Quốc T và bà Phan Thị Đ; có vợ là Y M và 01 con; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo tại ngoại. (có mặt)

- Bị hại: Anh Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1991 (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Trần Thị M, sinh năm 1964; nơi cư trú: ấp T1, xã T2, huyện C, tỉnh Tây Ninh. (mẹ ruột) (có mặt)

2. Cháu Nguyễn Tuấn B, sinh ngày 21/01/2013; nơi cư trú: khu phố L1, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. (con ruột)

Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Tuấn B: Chị Nguyễn Thị Quang M1, sinh năm 1994; nơi cư trú: khu phố L1, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Ngọc T3, sinh năm 1991, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp S, xã A1, huyện C, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 07/5/2020, sau khi uống rượu tại ấp S, xã A1, huyện C, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Phan Duy P (không có giấy phép lái xe hạng A1), điều khiển xe mô tô hiệu Honda Ari Blade, biển số 82B1-814.92 chở phía sau anh Nguyễn Ngọc T3, sinh năm 1991, ngụ ấp S, xã A1, huyện C, tỉnh Tây Ninh đi trên đường ĐT 788 hướng từ xã An Cơ về ngã ba Vịnh, xã Đồng Khởi. Khi đến khu vực thuộc ấp Sa Nghe, xã An Cơ, do say rượu, bị cáo P không làm chủ tay lái điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường bên trái hướng đi của mình, làm phần bên trái xe của mình va chạm trực diện với phần bên trái xe mô tô biển số 70D1-473.32 do anh Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1991, ngụ ấp T1, xã T2, huyện C, tỉnh Tây Ninh đang chạy theo hướng ngược lại. Hậu quả làm anh V tử vong tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh cùng ngày, anh T3 bị thương nhẹ. Riêng bị cáo P bị thương nặng cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh sau đó chuyển đến bệnh viện phục hồi chức năng thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị đến ngày 02/6/2020 thì xuất viện.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đường hương lộ ĐT 788 có hướng đi từ xã An Cơ về ngã ba Vịnh, xã Đồng Khởi đoạn thuộc ấp Sa Nghe, xã An Cơ, huyện Châu Thành, mặt đường rộng 07m, được trải nhựa bằng phẳng, khô ráo, ở giữa có vạch kẻ đường màu vàng đứt quãng, chia đường thành 02 phần đường xe chạy theo 02 hướng ngược nhau. Chọn mép lề đường bên trái hướng đi từ xã An Cơ về ngã ba Vịnh làm lễ chuẩn.

Mô tả số thứ tự vị trí dấu vết:

- Vị trí số 6 vết cày dài 1,40m có chiều hướng về xã An Cơ lệch vào lề phải, đầu vị trí số 6 đo vào lề chuẩn là 2,40m.

- Vị trí số 7 nhiều mảnh vỡ nhựa màu vàng, màu trắng, màu đen, màu xanh trên mặt đường, tâm vị trí số 7 đo vào lề chuẩn 2,75m.

- Vị trí số 9 vết đất, nhiều mảnh vỡ nhựa màu đen, màu trắng, tâm vị trí số 9 đo vào lề chuẩn là 3,10m.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 624/KL-KTHS ngày 28/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: anh Nguyễn Tuấn V tử vong do đa chấn thương nặng.

Tại phiếu xét nghiệm nồng độ Alcol của Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh, thể hiện: Nồng độ Alcol trong máu của Phan Duy P là 333 mg/100ml máu.

Tại bản kết luận giám định số 652/KL-KTHS ngày 15/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Anh Nguyễn Tuấn V không có nồng độ cồn trong máu.

Cáo trạng số: 08/CT-VKSCT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phan Duy P về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh nêu trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Duy P từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã trả lại xe mô tô biển số 82B1-814.92 và xe mô tô biển số 70D1-473.32 cho chủ sở hữu.

- Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bà M và cháu B số tiền 40.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho bà M và cháu B số tiền 10.000.000 đồng, anh Nguyễn Ngọc T3 tự nguyện

bồi thường thêm thay cho bị cáo cho bà M và cháu B số tiền 5.000.000 đồng nên ghi nhận.

Bị cáo Phan Duy P thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến bào chữa cho mình.

Tại phiên tòa, bà M, chị M1 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo; anh Nguyễn Ngọc T3 tự nguyện bồi thường thêm thay cho bị cáo cho bà M và cháu B số tiền 5.000.000 đồng và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phan Duy P: Bị cáo biết lỗi, xin xử giảm nhẹ cho bị cáo để kiếm tiền bối thường cho gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bà M, chị M1, anh T3 không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên toà, bị cáo đã không nhớ về hành vi phạm tội của mình nhưng thống nhất và không có ý kiến gì về nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, bản kết luận giám định pháp y về tử thi, phiếu xét nghiệm nồng độ Alcol, biên bản thực nghiệm điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án chứng minh được vào lúc 14 giờ 20 phút ngày 07/5/2020, trên đường ĐT 788 thuộc ấp S, xã A1, huyện C, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Phan Duy P điều khiển xe mô tô hiệu Honda Ari Blade, biển số 82B1-814.92 lấn sang phần đường bên trái hướng đi của mình làm phần bên trái xe của mình va chạm trực diện với phần bên trái xe mô tô biển số 70D1-473.32 do anh Nguyễn Tuấn V điều khiển theo hướng ngược lại làm anh V tử vong. Bị cáo P điều khiển xe mô tô trong khi không có giấy phép lái xe và trong tình trạng có

sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn là 333 mg/100ml máu, vượt quá mức quy định, vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ, lỗi hoàn toàn do bị cáo gây ra. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Duy P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo về tội phạm nêu trên là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không có giấy phép lái xe và trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia với nồng độ cồn vượt quá mức quy định gây tai nạn, hậu quả làm cho 01 người tử vong, lỗi hoàn toàn do bị cáo gây ra. Do đó, cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xem xét đến nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3.1] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.4] Bản thân bị cáo lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo cũng đủ đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm, đồng thời thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bà M và cháu B số tiền 40.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện bồi

thường thêm cho bà M và cháu B số tiền 10.000.000 đồng, bà M và chị M1 đồng ý nhận bồi thường; anh Nguyễn Ngọc T3 tự nguyện bồi thường thêm thay cho bị cáo cho bà M và cháu B số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo đồng ý anh T3 bồi thường thay cho bị cáo, bà M và chị M1 đồng ý nhận bồi thường nên ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã trả lại xe mô tô biển số 82B1-814.92 và xe mô tô biển số 70D1-473.32 cho chủ sở hữu.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Duy P phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Duy P 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận bị cáo Phan Duy P đã bồi thường thiệt hại cho bà Trần Thị M và cháu Nguyễn Tuấn B số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

Buộc bị cáo Phan Duy P bồi thường thiệt hại cho bà Trần Thị M và cháu Nguyễn Tuấn B số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Buộc anh Nguyễn Ngọc T3 bồi thường thiệt hại cho bà Trần Thị M và cháu Nguyễn Tuấn B số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Duy P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;*
- *VKSND huyện Châu Thành;*
- *Chi cục THADS huyện Châu Thành;*
- *Công an huyện Châu Thành;*
- *Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;*
- *Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;*
- *Bị cáo;*
- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại;*
- *Người có QL, NV liên quan đến vụ án;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thị Thanh Hằng